

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 73/2020 /TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 6 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hiền S, sinh năm 1987.

ĐKKHKT: Số nhà 01, khu 1, phố P, phường H, thị xã P, tỉnh P.

Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1984.

ĐKKHKT: Số nhà 01, khu 1, phố P, phường H, thị xã P, tỉnh P.

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Địa chỉ: Số 02 Nguyễn Du, phường Âu Cơ, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Người đại diện theo pháp luật: Bà Vi Thị Phương D, SN 1976 - Chức vụ: Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hiền S và anh Nguyễn Tiến C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về con chung: Chị S trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Ngọc A- sinh ngày 13/4/2013 và cháu Nguyễn Kiều C - sinh ngày 06/10/2017. Anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là cháu Nguyễn Tiến Đ - sinh ngày 27/10/2015. Chị S và anh C không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho nhau. Do hai bên không yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ và thăm nom con chung

- Về tài sản chung : Chị S và anh C xác định vợ chồng không có, nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Anh C có trách nhiệm trả toàn bộ khoản tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng) và tiền lãi phát sinh cho Ngân hàng chính sách xã hội thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Lê Thị Hiền S xin chịu cả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

Xác nhận chị Lê Thị Hiền S đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002477 ngày 03/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

Hoàn trả lại cho chị Lê Thị Hiền S số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSTP Thị xã , Tỉnh;
- Thi hành án;
- Các đương sự;
- UBND phường Hùng V;
T.x Phú Thọ, T. Phú Thọ;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP;

THẨM PHÁN

Trần Thị Ngọc Hà